

Số: 1441 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 04 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)
Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của
Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số
33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày
21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý
hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các hội văn học, nghệ thuật thành phố
và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1224/TTr-SNV ngày 21 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố Cần Thơ, đã được Đại hội lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Hội thông qua vào ngày 13 tháng 3 năm 2022 (đính kèm Điều lệ).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Liên hiệp các hội văn học, nghệ thuật, Chủ tịch Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND TP;
- VP. UBND TP (2D,3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, MK.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thực Hiện

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HỘI NHIẾP ẢNH NGHỆ THUẬT THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
*(Phê duyệt theo Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt : Hội Nhiếp ảnh Nghệ thuật Thành phố Cần Thơ
2. Tên tiếng Anh : Can Tho city Art Photography Association
3. Tên viết tắt: CAPA
4. Biểu tượng:



Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hội Nhiếp ảnh Nghệ thuật thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của các công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực nhiếp ảnh nghệ thuật bao gồm: sáng tác ảnh nghệ thuật, làm công tác nghiên cứu, lý luận phê bình nhiếp ảnh và giảng dạy nhiếp ảnh, tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Hội hoạt động dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, sự chỉ đạo định hướng trực tiếp của Đảng Đoàn Liên hiệp các hội văn học, nghệ thuật thành phố Cần Thơ.

3. Hội hoạt động theo đường lối, tư tưởng văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hội hoạt động tuân thủ theo quy định Pháp luật của Nhà nước và Điều lệ, phục vụ đường lối văn hóa, văn nghệ của Đảng.

4. Hội tập hợp, tổ chức hội viên sáng tác trên tinh thần phát huy truyền thống nghệ thuật nhiếp ảnh Việt Nam, tiếp thu tinh hoa nghệ thuật nhiếp ảnh Thế giới, Hội tổ chức mở rộng các hoạt động nhiếp ảnh, giao lưu văn hóa ảnh với các tỉnh, thành trong cả nước và Quốc tế, nhằm giới thiệu các tác phẩm có giá trị với công chúng trong và ngoài nước, nâng cao trình độ hội viên, hội nhập với phong trào nhiếp ảnh đương đại. Góp phần xây dựng Nhiếp ảnh Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trụ sở Hội đặt tại số 170 - 172 đường Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ, là thành viên của Liên hiệp các Hội văn học, nghệ thuật thành phố; hoạt động trong lĩnh vực sáng tác ảnh nghệ thuật, làm công tác nghiên cứu, lý luận phê bình nhiếp ảnh và giảng dạy nhiếp ảnh và có mối quan hệ phối hợp với các Hội chuyên ngành văn học, nghệ thuật thành phố; Có mối quan hệ giao lưu, hợp tác với các Hội Nhiếp ảnh các tỉnh, thành trên cả nước và có hoạt động giao lưu học tập và sáng tác với các đơn vị bạn trong và ngoài nước theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự đảm bảo kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận
5. Tuân thủ Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hội
2. Đại diện cho Hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội viên, phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của Pháp luật.

4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan Nhà nước, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của Pháp luật.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm Pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của Pháp luật. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan đến sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức cuộc thi, triển lãm ảnh được cấp chứng nhận; các hoạt động dịch vụ khác khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật

6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

7. Thành lập tổ chức cơ sở pháp nhân thuộc Hội theo quy định của Pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của Hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của Pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của Pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của Pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh Quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức

2. Tập hợp, đoàn kết Hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các Hội viên vì lợi ích chung của Hội. Thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, tập huấn kiến thức cho Hội viên, hướng dẫn Hội viên tuân thủ Pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

4. Đại diện Hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của Pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của Pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức Hội viên trong hoạt động của Hội.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của Pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn Hội viên

1. Hội viên chính thức của Hội là công dân Việt Nam, sinh sống và làm việc tại Thành phố Cần Thơ, tiêu chuẩn hàng đầu đạo đức, tác phong tư cách văn hóa văn minh. Hoạt động chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp về sáng tác ảnh, kỹ thuật chuyên môn ngành ảnh, đào tạo, nghiên cứu, lý luận phê bình, công tác phong trào nhiếp ảnh trên địa bàn Thành phố. Có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội.

2. Tiêu chuẩn Hội viên

a) Với người sáng tác ảnh:

Có tác phẩm đoạt giải, tác phẩm ảnh được chọn treo trong các cuộc triển lãm cấp Quốc tế, Quốc gia, các tỉnh, thành phố... Các cuộc thi tương đương, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, cấp Ngành... Đối với các cuộc thi cấp quận, huyện, Câu lạc bộ Nhiếp ảnh... được bảo trợ của Hội đồng Nghệ thuật, Ban chấp hành Hội Nhiếp ảnh thẩm định được tính 01 điểm, triển lãm truyền thống cấp thành phố 02 điểm (Hội viên sáng tác đủ tiêu chuẩn xét kết nạp là 10 điểm); Có trình độ học vấn Tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên, đối với người sinh từ năm 1975 trở về sau.

b) Với người làm công tác nghiên cứu, lý luận phê bình:

Phải có ít nhất 03 bài viết về nghiên cứu có tính lý luận và học thuật, được giới thiệu trên tạp chí Văn học, nghệ thuật, Tạp chí Nhiếp ảnh hoặc Báo địa phương và Trung ương. Có trình độ nhiếp ảnh cơ bản, đồng thời phải có 04 tác phẩm tham gia triển lãm cấp thành phố.

c) Với người làm chuyên môn kỹ thuật ngành ảnh hoạt động nghề ít nhất 5 năm.

d) Quy định về cách tính điểm (Có quy chế riêng).

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của Pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội. Được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

4. Được dự Đại hội và bầu cử các chức danh Ban lãnh đạo Hội theo quy định của Hội. Hội viên chính thức đủ 12 tháng trở lên được quyền đề cử, ứng cử vào Ban Chấp hành.

5. Được giới thiệu Hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.
7. Được cấp Thẻ Hội viên.
8. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là Hội viên.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội, tích cực tham gia hoạt động Nhiếp ảnh nghệ thuật. Đoàn kết, hợp tác với các Hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được Lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
5. Đóng Hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội. *(Riêng đối với các Hội viên từ 70 tuổi trở lên, được miễn đóng Hội phí và không bắt buộc phải tham gia sinh hoạt định kỳ).*

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp Hội viên; thủ tục ra khỏi Hội

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp Hội viên:
 - a) Người muốn gia nhập Hội phải tự nguyện làm đơn, quy định hồ sơ gồm:
 - Đơn xin vào Hội.
 - Sơ yếu lý lịch được cơ quan hoặc địa phương xác nhận.
 - Danh sách các Tác phẩm, bài viết, đào tạo trong tiêu chí kết nạp Hội viên ở mục 4 về quy cách tính điểm (photo các văn bằng, chứng chỉ và các Bằng chứng nhận các tác phẩm ảnh được tính điểm).
 - Chứng nhận hoặc đề nghị của Câu lạc bộ Nhiếp ảnh, cơ quan hiện đang công tác sẽ chịu trách nhiệm giới thiệu quá trình tích cực hoạt động sáng tác có hiệu quả chất lượng cao, có ý kiến đạo đức, tư cách tác phong của hội viên được giới thiệu vào Hội.
 - Có 02 Hội viên Hội Nhiếp ảnh Nghệ thuật thành phố Cần Thơ giới thiệu và chịu trách nhiệm đạo đức nhân cách, tài năng.
 - Hội viên thuộc chuyên ngành nhiếp ảnh của các Hội Văn học Nghệ thuật, các tỉnh, thành chuyển về công tác, sinh sống lâu dài thường trú tại thành phố Cần Thơ, muốn tham gia sinh hoạt phải có sự giới thiệu và chuyển Hồ sơ hội viên của nơi mình đang sinh hoạt về Hội.
 - Trường hợp ngoại lệ, Ban Chấp hành phát hiện người có đủ tiêu chuẩn gia nhập Hội thì Ban Chấp hành sẽ mời vào Hội và thực hiện mọi thủ tục như Điều lệ đã quy định.

- Một năm, xét kết nạp Hội viên 02 lần. Thời gian tham gia Hội của Hội viên được tính từ ngày ra Quyết định kết nạp.

2. Thủ tục ra khỏi Hội

- Hội viên không muốn tham gia Hội, tự nguyện làm đơn xin ra khỏi Hội.

- Hội viên không tham gia sinh hoạt, không đóng Hội phí, không có tác phẩm, không sáng tác... từ 02 năm trở lên mà không có lý do chính đáng sẽ được nhắc nhở và xem xét tư cách hội viên. Trường hợp kéo dài quá 05 năm nhiệm kỳ, xem như tự ra khỏi Hội.

- Hội viên vi phạm Pháp luật và Điều lệ Hội, làm ảnh hưởng đến uy tín, thanh danh của Hội thì bị xóa tên khai trừ ra khỏi Hội.

- Việc giải quyết Đơn xin ra khỏi Hội, xóa tên, khai trừ... sẽ do Ban Chấp hành xem xét và quyết định. Người ra khỏi Hội phải trả lại Thẻ Hội viên và được thông báo đến toàn thể Hội viên.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu, tổ chức của Hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Thường trực hội.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn (nếu có).
6. Các tổ chức thuộc Hội (nếu có).

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan Lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số Hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể. Đại hội toàn thể được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số Hội viên chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; đổi tên, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);



c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo Kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra

đ) Các nội dung khác (nếu có)

e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các Quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) Đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành

Điều 14: Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các Hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với Nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;

d) Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Thường trực Hội; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của Pháp luật;

e) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các thành viên Thường trực Hội, bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số Ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng Ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành

a) Ban Chấp hành hoạt động theo quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của Pháp luật và của Điều lệ Hội.

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Thường trực Hội hoặc trên 50% tổng số Ủy viên Ban Chấp hành. Đối với trường hợp Ủy viên Ban Chấp hành không tham dự liên tiếp 3 kỳ họp mà không có lý do chính đáng, xem như tự ý ra khỏi Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có hơn 50% Ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ

tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định.

d) Các Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 15. Ban Thường trực Hội

1. Thường trực Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Thường trực Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Thường trực Hội do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Thường trực Hội cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Hội:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Thường trực Hội:

a) Thường trực Hội hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Thường trực Hội mỗi năm họp 04 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 50% tổng số ủy viên Thường trực Hội;

c) Các cuộc họp của Thường trực Hội là họp lệ khi có trên 50% ủy viên Thường trực Hội tham gia dự họp. Thường trực Hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Thường trực Hội quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Thường trực Hội được thông qua khi có trên 50% tổng số ủy viên Thường trực Hội dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 16. Các Ban chuyên môn của Hội và Câu lạc bộ Nhiếp ảnh

1. Hội đồng Nghệ thuật và Ban Lý luận phê bình do Ban Chấp hành bầu trong số các Hội viên. Hội đồng Nghệ thuật gồm: Chủ tịch và các thành viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn của Hội đồng Nghệ thuật do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Hội đồng Nghệ thuật cùng với nhiệm kỳ Đại hội. Các nhiệm vụ chủ yếu của Hội đồng Nghệ thuật và Ban Lý luận phê bình phối hợp như sau:

Theo dõi, nhận xét, đánh giá chiều hướng nghệ thuật của Hội. Tham mưu cho Ban Chấp hành về lĩnh vực chất lượng nghệ thuật, thẩm định các tác phẩm và công trình nghệ thuật của Hội. Xây dựng quy chế (tiêu chí) thẩm định tác phẩm

nghệ thuật. Đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng Hội viên, chất lượng các cuộc thi, triển lãm và Liên hoan ảnh

2. Ban sáng tác, triển lãm do Ban Chấp hành bầu trong số các Hội viên. Ban sáng tác, triển lãm gồm: Trưởng Ban và các thành viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn của Ban sáng tác, triển lãm do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban sáng tác, triển lãm cùng với nhiệm kỳ Đại hội. Các nhiệm vụ chủ yếu của Ban sáng tác, triển lãm như sau:

Theo dõi, tổ chức phát động cho Hội viên tham gia các cuộc thi, các cuộc giao lưu sáng tác, các cuộc trưng bày triển lãm ảnh Nghệ thuật của Hội. Tham mưu cho Ban Chấp hành về lĩnh vực sáng tác và triển lãm. Đề xuất kế hoạch hoạt động về sáng tác của Hội cho Ban Chấp hành

3. Ban Thi đua, phong trào, Hội viên do Ban Chấp hành bầu trong số các Hội viên. Ban Thi đua, phong trào, Hội viên gồm: Trưởng Ban và các thành viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn của Ban Thi đua, phong trào, Hội viên do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thi đua, phong trào, Hội viên cùng với nhiệm kỳ Đại hội. Các nhiệm vụ chủ yếu của Ban Thi đua, phong trào, Hội viên như sau:

a) Tham mưu cho Ban Chấp hành về lĩnh vực thi đua, các hoạt động phong trào, giới thiệu Hội viên mới cho Hội.

b) Đề xuất kế hoạch hoạt động về phong trào, công tác thi đua của Hội cho Ban Chấp hành.

c) Cùng phối hợp với các Ban chuyên môn, vạch ra phương hướng, sơ kết, tổng kết các mặt công tác phong trào sáng tác, triển lãm, phát triển Hội viên... thời điểm 06 tháng đầu và cuối năm.

4. Câu lạc bộ Nhiếp ảnh Cần Thơ là tổ chức cơ sở của Hội. Hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện. Tập hợp những người hoạt động Nhiếp ảnh Nghệ thuật trên địa bàn Thành phố Cần Thơ, trên cùng một địa bàn, có cùng sở thích, không hạn định số lượng người gia nhập. Cơ cấu và các hoạt động chính của Câu lạc bộ như sau:

a) Câu lạc bộ Nhiếp ảnh bầu Ban Chủ nhiệm. Thường trực Hội, Ban Chấp hành Hội Nhiếp ảnh Nghệ thuật Thành phố Cần Thơ ban hành quyết định công nhận. Nhiệm kỳ của Ban Chủ nhiệm là 05 năm, cùng nhiệm kỳ với Hội. Câu lạc bộ sinh hoạt định kỳ mỗi tháng 01 lần.

b) Câu lạc bộ Nhiếp ảnh có Quy chế và kết nạp Hội viên mới thuộc phạm vi Câu lạc bộ. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ xem xét và giới thiệu Hội viên đến Ban Chấp hành khi đủ tiêu chuẩn gia nhập Hội.

c) Câu lạc bộ Nhiếp ảnh là tổ chức tập hợp những người yêu thích, đam mê sáng tác ảnh nghệ thuật, được Hội bảo trợ về nghệ thuật. Các thành viên Câu lạc bộ có thể là Hội viên hoặc chưa là Hội viên của Hội. Quy định về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ do Câu lạc bộ và Ban Chủ nhiệm của Câu lạc bộ tự quyết định.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hội

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số Ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn của Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Thường trực Hội, các Quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, Hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, Hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là đại diện Pháp nhân của Hội trước Pháp luật, chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành Hội.

2. Tiêu chuẩn của Chủ tịch Hội tuân theo Quy định số 284-QĐ/TW ngày 05 tháng 02 năm 2010 của Ban Bí Thư.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Thường trực Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Thường trực Hội về mọi mặt hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định tại Điều lệ Hội; Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Thường trực Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành. Chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Thường trực Hội;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Thường trực Hội ký các văn bản và Quyết định của Hội;

e) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

4. Các Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành Hội. Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước Pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động

của Ban Chấp hành, Thường trực Hội, phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của Pháp luật.

Chương V TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 19. Tài chính và tài sản của Hội

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Hội phí hàng năm của Hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của Pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của Pháp luật;

- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);

- Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của Pháp luật.

b) Các khoản chi của Hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội, phù hợp với quy định của Pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hội : Tài sản của Hội bao gồm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội, do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của Pháp luật, được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 20. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của Pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của Pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

Chương VI KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT



Điều 21. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 22. Kỷ luật

1. Hội viên không chấp hành đúng Điều lệ, Nghị quyết của Hội, làm tổn hại đến uy tín, danh dự Hội thì tùy theo mức độ, Ban Chấp hành xét đề ra mức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến xóa tên khai trừ ra khỏi Hội.

2. Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố Cần Thơ sẽ áp dụng các hình thức: Phê bình, nhắc nhở, cảnh cáo. Cần thiết sẽ đưa ra khỏi Hội những Hội viên vi phạm kỷ luật tổ chức, gây mất đoàn kết nội bộ, có đạo đức tác phong không phù hợp gây tổn thương đến thanh danh và uy tín của Hội.

3. Hội viên không tham gia sinh hoạt, không đóng Hội phí, không có tác phẩm, không sáng tác từ 02 năm trở lên mà không có lý do chính đáng sẽ được nhắc nhở và xem xét tư cách hội viên. Trường hợp kéo dài quá 05 năm nhiệm kỳ, xem như tự ra khỏi Hội.

4. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Hội.



Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Chỉ có Đại hội toàn thể Hội viên Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố Cần Thơ mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 50% số Đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố Cần Thơ gồm 7 Chương, 24 Điều đã được Đại hội toàn thể Hội viên Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố Cần Thơ lần thứ VIII thông qua ngày 13 tháng 3 năm 2022 tại thành phố Cần Thơ và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật thành phố Cần Thơ có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.